

Số: 48 /TTr-UBND

Son Hà, ngày 11 tháng 11 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc bổ sung dự toán chi ngân sách địa phương năm 2025

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Thực hiện Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 29 tháng 11 năm 2024; Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025, Nghị quyết số 1677/UBTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ ý kiến của Ban Thường vụ Đảng ủy tại cuộc họp định kỳ lần thứ 11, nhiệm kỳ 2025-2030.

UBND xã Sơn Hà trình Hội đồng nhân dân xã kỳ thứ 4 nhiệm kỳ 2021-2026 phân bổ bổ sung dự toán ngân sách xã năm 2025 từ nguồn tại các Quyết định của UBND tỉnh Quảng Ngãi, cụ thể:

1. Căn cứ trình phân bổ bổ sung:

Căn cứ Quyết định 95/QĐ-UBND ngày 23/9/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc bổ sung dự toán kinh phí tiền lương, phụ cấp, hoạt động của biên chế cấp huyện chuyển về cấp xã sau sắp xếp cho các xã, phường và dự toán kinh phí sự nghiệp giáo dục cho xã Đông Sơn;

Căn cứ Quyết định số 140/QĐ-UBND ngày 28/10/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc bổ sung kinh phí thực hiện các nhiệm vụ cấp huyện chuyển về cấp xã năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 1437/QĐ-UBND ngày 04/11/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc bổ sung kinh phí hỗ trợ các xã, phường, đặc khu trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Báo cáo số 67/BC-BKTNS ngày 03/10/2025 của Ban Kinh tế ngân sách Hội đồng nhân dân xã Sơn Hà;

2. Nguyên tắc trình phân bổ:

- Tính toán lại nguồn kinh phí phân bổ cho định mức chi tiêu trên cán bộ, công chức, viên chức trên cơ sở định mức ngang bằng nhau theo yêu cầu tại Báo cáo số 67/BC-BKTNS ngày 03/10/2025 của Ban Kinh tế ngân sách Hội đồng nhân dân xã Sơn Hà.

- Căn cứ tính số biên chế để tính định mức là số biên chế được cấp có thẩm quyền giao năm 2025 giao cho các đơn vị dự toán.

- Các nguồn sự nghiệp được phân bổ trên cơ sở nguyên tắc kế thừa nguồn sự nghiệp trước khi sáp nhập của huyện Sơn Hà, có điều chỉnh nội dung chi cho phù hợp với nhiệm vụ giao của cấp chính quyền mới; kinh phí phụ cấp cấp ủy và phụ cấp đại biểu HĐND xã theo báo cáo của huyện cũ, xã mới không có nhu cầu nên lấy phân bổ cho quản lý hành chính và được các đơn vị sử dụng ngân sách thống nhất tại cuộc họp theo Giấy mời số 57/GM ngày 31/10/2025 của UBND xã Sơn Hà.

- Nguồn chi quản lý hành chính được tính toán cân đối cho các nhiệm vụ chi quản lý hành chính phát sinh theo nhu cầu của các đơn vị sử dụng dự toán gửi về cho UBND xã, trên cơ sở đó UBND xã tính theo tỷ lệ phần trăm trên số nguồn hiện có tại các quyết định của cấp có thẩm quyền.

3. Số liệu phân bổ cụ thể:

- Tổng kinh phí phân bổ cho chi ngân sách gồm các sự nghiệp và kinh phí quản lý hành chính nhà nước: 3.946.197.185 đồng (*Ba tỷ, chín trăm bốn mươi sáu triệu, một trăm chín mươi bảy nghìn, một trăm tám mươi lăm đồng*).

(Cụ thể như Phụ lục 01 đính kèm)

- Tổng kinh phí hỗ trợ cho các xã, phường, đặc khu trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2025: 2.000.000.000 đồng (Hai tỷ đồng)

(Cụ thể như Phụ lục 02 đính kèm)

Kính trình Hội đồng nhân dân xã xem xét, quyết định (*Có dự thảo Nghị quyết kèm theo*)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT Đảng ủy xã;
- TT HĐND xã;
- Ban KTXH HĐND xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- CT, PCT UBND xã;
- Phòng KT xã;
- Lưu VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Phan Anh Quang

PHƯƠNG ÁN PHÂN BỐ BỔ SUNG NGUỒN CHI NGÂN SÁCH NĂM 2025
(Kèm theo Tờ trình số: 48/TTr-UBND ngày 11/11/2025 của UBND xã Sơn Hà)

Phụ lục 01

TT	 Nội dung	Tổng kinh phí phân bổ năm 2025	Kinh phí đã phân theo NQ 16/NQ-HĐND ngày 31/7/2025 (số dự toán còn lại sau chuyển đổi)	Kinh phí phân bổ đợt này	Đơn vị thực hiện	Ghi chú
I	Sự nghiệp kinh tế	625.570.971	-	625.570.971		
1	Công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm năm 2025	40.000.000		40.000.000	TTCUDV	
2	Công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2025 (bao gồm Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự)	139.626.000		139.626.000	Phòng Kinh tế	
3	Kinh phí đảm bảo trật tự an toàn giao thông cho Ban an toàn giao thông	30.000.000		30.000.000	Phòng Kinh tế	
4	Thực hiện công tác kiểm kê đất đai năm 2024	80.000.000		80.000.000	Phòng Kinh tế	
5	Kinh phí cấp bù miễn thu thủy lợi phí	179.984.000		179.984.000	Phòng Kinh tế	
6	Chi chỉnh trang, cải tạo mặt hồ khu bảo tồn văn hóa Hre	155.960.971		155.960.971	Phòng Kinh tế	
II	Sự nghiệp giáo dục và đào tạo	869.470.455	-	869.470.455		
1	Kinh phí hoạt động chuyên môn của ngành giáo dục	138.161.000		138.161.000	Phòng Văn hóa - xã hội	
2	Kinh phí mở lớp	206.260.000		206.260.000	Trung tâm chính trị xã Sơn Hà	
3	Cải tạo, sửa chữa tường rào, cổng ngõ và lớp học Trường Tiểu học Sơn Thượng, điểm đường Bờ Reo	475.049.455		475.049.455	Văn phòng HĐND và UBND xã Sơn Hà	
4	Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng khác: Kinh phí đào tạo mở lớp bồi dưỡng công nghệ số theo lập trình AI	50.000.000		50.000.000	Phòng Văn hóa - xã hội	
III	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	198.394.600	-	198.394.600		

TT	Nội dung	Tổng kinh phí phân bổ năm 2025	Kinh phí đã phân theo NQ 16/NQ-HĐND ngày 31/7/2025 (số dự toán còn lại sau chuyển đổi)	Kinh phí phân bổ đợt này	Đơn vị thực hiện	Ghi chú
1	Hoạt động sự nghiệp văn hóa thông tin	91.396.600		91.396.600	TTCUDV	
2	Phát triển thiết chế văn hóa; Bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc Hre gắn với phát triển du lịch	76.998.000		76.998.000	Phòng Văn hóa - xã hội	
3	Kinh phí hoạt động quản lý nhà nước về công tác gia đình và Kinh phí hoạt động phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa"	30.000.000		30.000.000	Phòng Văn hóa - xã hội	
IV	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tin	12.227.000	-	12.227.000		
	Hoạt động SN phát thanh truyền hình	12.227.000		12.227.000	TTCUDV	
V	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	93.582.600	-	93.582.600		
1	Kinh phí hoạt động sự nghiệp thể thao	21.582.600		21.582.600	TTCUDV	
2	Kinh phí tổ chức Đại hội Thể dục thể thao	72.000.000		72.000.000	TTCUDV	
VI	Đảm bảo xã hội	74.036.000	-	74.036.000		
1	Hoạt động công tác tôn giáo	20.000.000		20.000.000	Phòng Văn hóa - xã hội	
2	Kinh phí thực hiện chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh theo Nghị quyết số 19/2024/NQ-HĐND của HĐND tỉnh	54.036.000		54.036.000	Phòng Văn hóa - xã hội	
VII	Chi quản lý hành chính nhà nước, Đảng, Đoàn thể	3.354.648.669	1.663.325.110	1.691.323.559		
A	Văn phòng Đảng ủy xã Sơn Hà	1.295.520.539	144.673.003	1.150.847.536		
1	Định mức (24 người)	264.000.000	35.500.000	228.500.000		
2	KP thực hiện nghị quyết 12	18.000.000		18.000.000		
3	Kinh phí Đại hội đảng bộ các cấp	278.570.000		278.570.000		

TT	Nội dung	Tổng kinh phí phân bổ năm 2025	Kinh phí đã phân theo NQ 16/NQ-HĐND ngày 31/7/2025 (số dự toán còn lại sau chuyển đổi)	Kinh phí phân bổ đợt này	Đơn vị thực hiện	Ghi chú
4	Kinh phí hợp đồng theo NĐ 111	139.888.464		139.888.464		
5	Chi cân đối cho TT đảng ủy	180.751.075	54.586.003	126.165.072		CV 24-CV/VPĐU ngày 04/11/2025
6	Chi cân đối cho Ủy ban kiểm tra	28.800.000		28.800.000		CV 24-CV/VPĐU ngày 04/11/2025
7	Chi cân đối Ban xây dựng Đảng	87.647.000		87.647.000		CV 24-CV/VPĐU ngày 04/11/2025
8	Chi cân đối Văn phòng đảng ủy	286.579.000	54.587.000	231.992.000		CV 24-CV/VPĐU ngày 04/11/2025
9	Chi cân đối trung tâm chính trị xã	11.285.000		11.285.000		CV 24-CV/VPĐU ngày 04/11/2025
B	Trung tâm Cung ứng dịch vụ công	101.569.978	55.000.000	46.569.978		
1	Định mức (03 người)	33.000.000	33.000.000	-		
2	Kinh phí hợp đồng theo NĐ 111	46.569.978		46.569.978		
3	Cân đối kinh phí hoạt động	22.000.000	22.000.000	-		
C	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã Sơn Hà	251.488.914	240.919.751	10.569.163		
1	Định mức (10 người)	110.000.000	110.000.000	-		
2	Chi tổ chức Đại hội Đoàn thanh niên	12.000.000		12.000.000		13/MTTQ-BTT ngày 04/11/2025
3	Chi tổ chức Đại hội Hội Nông dân	12.000.000		12.000.000		13/MTTQ-BTT ngày 04/11/2025
4	Chi tổ chức Đại hội Hội Liên hiệp phụ nữ	12.000.000		12.000.000		13/MTTQ-BTT ngày 04/11/2025
5	Chi tổ chức Đại hội Hội Cựu chiến binh	12.000.000		12.000.000		13/MTTQ-BTT ngày 04/11/2025
6	Chi cân đối hoạt động cho UBMT	21.281.914	58.712.751	(37.430.837)		
7	Chi cân đối Đoàn thanh niên	31.600.000	31.600.000	-		
8	Chi cân đối Hội Nông dân	10.220.000	10.220.000	-		

TT	Nội dung	Tổng kinh phí phân bổ năm 2025	Kinh phí đã phân theo NQ 16/NQ-HĐND ngày 31/7/2025 (số dự toán còn lại sau chuyển đổi)	Kinh phí phân bổ đợt này	Đơn vị thực hiện	Ghi chú
9	Chi cân đối Hội Liên hiệp phụ nữ	12.630.000	12.630.000	-		
10	Chi cân đối Hội Cựu chiến binh	17.757.000	17.757.000	-		
D	Văn phòng HĐND và UBND xã Sơn Hà	1.706.069.238	1.222.732.356	483.336.882		
1	Văn phòng HĐND và UBND xã (HĐND điều hành)	234.099.238	234.099.238	-		
-	Định mức (05 người)	55.000.000	55.000.000	-		
-	Hoạt động của Thường trực HĐND (các cuộc họp, tiếp khách của Thường trực, ...)	179.099.238	179.099.238	-		CV 05/VP ngày 05/11/2025
2	Văn phòng HĐND và UBND xã (UBND xã điều hành)	833.370.000	686.633.118	146.736.882		
-	Định mức (12 người)	132.000.000	36.791.667	95.208.333		
-	KP thực hiện nghị quyết 12	18.000.000		18.000.000		
-	Kinh phí hợp đồng theo NĐ 111	65.610.000		65.610.000		
-	Thù lao hoà giải viên (NQ 31/2023/NQ-HĐND)	4.700.000		4.700.000		CV 05/VP ngày 05/11/2025
-	Kiểm soát thủ tục hành chính	5.870.000		5.870.000		CV 05/VP ngày 05/11/2025
-	Cải cách hành chính	17.620.000		17.620.000		CV 05/VP ngày 05/11/2025
-	Hoạt động tổ hoà giải	17.620.000		17.620.000		CV 05/VP ngày 05/11/2025
-	Phổ biến giáo dục pháp luật	3.000.000		3.000.000		CV 05/VP ngày 05/11/2025
-	Trang bị phần mềm khai thác báo cáo ngân sách	25.000.000		25.000.000		
-	Chi cân đối cho ủy ban điều hành	117.500.000	223.391.451	(105.891.451)		CV 05/VP ngày 05/11/2025

TT	Nội dung	Tổng kinh phí phân bổ năm 2025	Kinh phí đã phân theo NQ 16/NQ-HĐND ngày 31/7/2025 (số dự toán còn lại sau chuyển đổi)	Kinh phí phân bổ đợt này	Đơn vị thực hiện	Ghi chú
-	Chi cân đối cho văn phòng ủy ban điều hành	426.450.000	426.450.000	-		CV 05/VP ngày 05/11/2025
3	Phòng Kinh tế	167.000.000	159.000.000	8.000.000		
-	Định mức (12 người)	132.000.000	124.000.000	8.000.000		
-	Chi cân đối hoạt động	35.000.000	35.000.000	-		
4	Phòng Văn hóa	416.600.000	88.000.000	328.600.000		
-	Định mức (10 người)	110.000.000	88.000.000	22.000.000		
-	Quỹ thi đua khen thưởng	286.600.000		286.600.000		08/BC-VHXXH ngày 03/11/2025
-	Chi công tác chuyển đổi số	20.000.000		20.000.000		
5	Trung tâm Hành chính công	55.000.000	55.000.000	-		
-	Định mức (02 người)	22.000.000	22.000.000	-		
-	Cân đối mua nước uống, đồ dùng vệ sinh phục vụ người dân	12.000.000	12.000.000	-		
-	Cân đối kinh phí dọn dẹp, vệ sinh công cộng, cắt tỉa cây xanh, tạo cảnh quan công sở phục vụ hoạt động của trung tâm	21.000.000	21.000.000	-		
VIII	Chi an ninh	330.954.200	-	330.954.200		
-	Kinh phí lắp đặt camera giám sát	160.000.000		160.000.000		
-	Chi An ninh	170.954.200		170.954.200		
IX	Chi quốc phòng	50.637.800	-	50.637.800		
-	Chi Quốc phòng	30.637.800		30.637.800		
-	Chi cân đối hoạt động	20.000.000		20.000.000		
	TỔNG CỘNG	5.609.522.295	1.663.325.110	3.946.197.185		

PHƯƠNG ÁN PHÂN BỐ BỔ SUNG NGUỒN CHI NGÂN SÁCH NĂM 2025
NGUỒN: BỔ SUNG KINH PHÍ HỖ TRỢ CÁC XÃ, PHƯỜNG, ĐẶC KHU TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH
QUẢNG NGÃI NĂM 2025

(Kèm theo Tờ trình số 48 /TTr-UBND ngày 11/11/2025 của UBND xã Sơn Hà)

TT	Nội dung	Số tiền	Đơn vị thực hiện
1	Sửa chữa, cải tạo trụ sở làm việc của UBND xã (Trung tâm Phục vụ hành chính công); Sửa chữa nhà công vụ xã; Mua sắm trang, thiết bị làm việc;	2.000.000.000	Văn phòng HĐND và UBND xã
Tổng cộng		2.000.000.000	

Số: /NQ-HĐND

Sơn Hà, ngày tháng 11 năm 2025

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT
Về phân bổ bổ sung ngân sách xã năm 2025

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ SƠN HÀ
KHOÁ I, KỲ HỌP THỨ TƯ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Thực hiện Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 29 tháng 11 năm 2024; Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025, Nghị quyết số 1677/UBTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Quyết định 95/QĐ-UBND ngày 23/9/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc bổ sung dự toán kinh phí tiền lương, phụ cấp, hoạt động của biên chế cấp huyện chuyển về cấp xã sau sắp xếp cho các xã, phường và dự toán kinh phí sự nghiệp giáo dục cho xã Đông Sơn;

Căn cứ Quyết định số 140/QĐ-UBND ngày 28/10/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc bổ sung kinh phí thực hiện các nhiệm vụ cấp huyện chuyển về cấp xã năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 1437/QĐ-UBND ngày 04/11/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc bổ sung kinh phí hỗ trợ các xã, phường, đặc khu trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày /11/2025 của UBND xã Sơn Hà về việc bổ sung dự toán chi ngân sách địa phương năm 2025; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân xã và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phân bổ bổ sung dự toán chi ngân sách xã Sơn Hà năm 2025. Cụ thể:

- Tổng kinh phí phân bổ cho chi ngân sách gồm các sự nghiệp và kinh phí quản lý hành chính nhà nước: 3.946.197.185 đồng (**Ba tỷ, chín trăm bốn mươi**

sáu triệu, một trăm chín mươi bảy nghìn, một trăm tám mươi lăm đồng).

(Cụ thể như Phụ lục 01 đính kèm)

- Tổng kinh phí hỗ trợ cho các xã, phường, đặc khu trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2025: 2.000.000.000 đồng (Hai tỷ đồng)

(Cụ thể như Phụ lục 02 đính kèm)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân xã tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân xã, các Ban Hội đồng nhân dân xã, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân xã giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã khóa I, kỳ họp thứ tư thông qua ngày tháng năm 2025 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- UBND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy;
- Các Ban HĐND xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Các phòng, ban, đơn vị ;
- Các tổ chức chính trị - xã hội xã, các hội đặc thù;
- Trang TTĐT xã;
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH

Trần Văn Luật

PHƯƠNG ÁN PHÂN BỐ BỔ SUNG NGUỒN CHI NGÂN SÁCH NĂM 2025
(Kèm theo Nghị quyết số: /NQ-HĐND ngày /11/2025 của HĐND xã Sơn Hà)

TT	Nội dung	Kinh phí bổ sung dự toán	Ghi chú
I	Sự nghiệp kinh tế	625.570.971	
1	Trung tâm Cung ứng Dịch vụ công xã Sơn Hà	40.000.000	
-	Công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm năm 2025	40.000.000	
2	Phòng Kinh tế xã Sơn Hà	585.570.971	
-	Công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2025 (bao gồm Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự)	139.626.000	
-	Kinh phí đảm bảo trật tự an toàn giao thông cho Ban an toàn giao thông	30.000.000	
-	Thực hiện công tác kiểm kê đất đai năm 2024	80.000.000	
-	Kinh phí cấp bù miễn thu thủy lợi phí	179.984.000	
-	Chi chỉnh trang, cải tạo mặt hồ khu bảo tồn văn hóa Hre	155.960.971	
II	Sự nghiệp giáo dục và đào tạo	869.470.455	
1	Phòng Văn hóa - xã hội xã Sơn Hà	188.161.000	
-	Kinh phí hoạt động chuyên môn của ngành giáo dục	138.161.000	
-	Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng khác: Kinh phí đào tạo mở lớp bồi dưỡng công nghệ số theo lập trình AI	50.000.000	
2	Trung tâm chính trị xã Sơn Hà	206.260.000	
-	Kinh phí mở lớp	206.260.000	
3	Văn phòng HĐND và UBND xã Sơn Hà	475.049.455	
-	Cải tạo, sửa chữa tường rào, cổng ngõ và lớp học Trường Tiểu học Sơn Thượng, điểm đường Bờ Reo	475.049.455	
III	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	198.394.600	
1	Trung tâm Cung ứng Dịch vụ công xã Sơn Hà	91.396.600	
-	Hoạt động sự nghiệp văn hóa thông tin	91.396.600	
2	Phòng Văn hóa - xã hội xã Sơn Hà	106.998.000	
-	Phát triển thiết chế văn hóa; Bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc Hre gắn với phát triển du lịch	76.998.000	
-	Kinh phí hoạt động quản lý nhà nước về công tác gia đình và Kinh phí hoạt động phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa"	30.000.000	
IV	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	12.227.000	

TT	Nội dung	Kinh phí bổ sung dự toán	Ghi chú
	Trung tâm Cung ứng Dịch vụ công xã Sơn Hà	12.227.000	
-	Hoạt động SN phát thanh truyền hình	12.227.000	
V	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	93.582.600	
	Trung tâm Cung ứng Dịch vụ công xã Sơn Hà	93.582.600	
-	Kinh phí hoạt động sự nghiệp thể thao	21.582.600	
-	Kinh phí tổ chức Đại hội Thể dục thể thao	72.000.000	
VI	Đảm bảo xã hội	74.036.000	
	Phòng Văn hóa - xã hội xã Sơn Hà	74.036.000	
-	Hoạt động công tác tôn giáo	20.000.000	
-	Kinh phí thực hiện chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh theo Nghị quyết số 19/2024/NQ-HĐND của HĐND tỉnh	54.036.000	
VII	Chi quản lý hành chính nhà nước, Đảng, Đoàn thể	1.691.323.559	
A	Văn phòng Đảng ủy xã Sơn Hà	1.150.847.536	
1	Bổ sung chi định mức	228.500.000	
2	KP thực hiện nghị quyết 12	18.000.000	
3	Bổ sung kinh phí Đại hội đảng bộ các cấp	278.570.000	
4	Kinh phí hợp đồng theo ND 111	139.888.464	
5	Chi cân đối cho TT đảng ủy	126.165.072	
6	Chi cân đối cho Ủy ban kiểm tra	28.800.000	
7	Chi cân đối Ban xây dựng Đảng	87.647.000	
8	Chi cân đối Văn phòng đảng ủy	231.992.000	
9	Chi cân đối trung tâm chính trị xã	11.285.000	
B	Trung tâm Cung ứng dịch vụ công	46.569.978	
	Kinh phí hợp đồng theo ND 111	46.569.978	
C	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã Sơn Hà	10.569.163	
	Bổ sung kinh phí cân đối hoạt động (bao gồm kinh phí Đại hội các Hội thành viên)	10.569.163	
D	Văn phòng HĐND và UBND xã Sơn Hà	483.336.882	
1	Văn phòng HĐND và UBND xã (UBND xã điều hành)	146.736.882	
-	KP thực hiện nghị quyết 12	18.000.000	
-	Kinh phí hợp đồng theo ND 111	65.610.000	
-	Bổ sung kinh phí chi cân đối, hoạt động (Bao gồm kinh phí hòa giải cơ sở, kiểm soát thủ tục hành chính, cái cách hành chính, phổ biến giáo dục pháp luật, trang bị phần mềm báo cáo ngân sách)	63.126.882	
2	Phòng Kinh tế xã Sơn Hà	8.000.000	
-	Chi bổ sung định mức	8.000.000	
3	Phòng Văn hóa xã Sơn Hà	328.600.000	

TT	Nội dung	Kinh phí bổ sung dự toán	Ghi chú
-	Chi bổ sung định mức	22.000.000	
-	Quỹ thi đua khen thưởng	286.600.000	
-	Chi công tác chuyển đổi số	20.000.000	
VIII	Chi an ninh	330.954.200	
-	Kinh phí lắp đặt camera giám sát	160.000.000	
-	Chi An ninh	170.954.200	
IX	Chi quốc phòng	50.637.800	
-	Chi Quốc phòng	30.637.800	
-	Chi cân đối hoạt động	20.000.000	
	TỔNG CỘNG	3.946.197.185	

PHƯƠNG ÁN PHÂN BỐ BỔ SUNG NGUỒN CHI NGÂN SÁCH NĂM 2025
NGUỒN: BỔ SUNG KINH PHÍ HỖ TRỢ CÁC XÃ, PHƯỜNG, ĐẶC KHU TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH
QUẢNG NGÃI NĂM 2025

(Kèm theo Nghị quyết số: /NQ-HĐND ngày /11/2025 của HĐND xã Sơn Hà)

TT	Nội dung	Số tiền	Đơn vị thực hiện
1	Sửa chữa, cải tạo trụ sở làm việc của UBND xã (Trung tâm Phục vụ hành chính công); Sửa chữa nhà công vụ xã; Mua sắm trang, thiết bị làm việc;	2.000.000.000	Văn phòng HĐND và UBND xã
Tổng cộng		2.000.000.000	